

Số: 15 /2020/QĐST - HNGĐ

Q, ngày 07 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc: “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” giữa:

Nguyên đơn: Anh Hạng Mí L; SN: 1992.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Chị Vàng Thị S; Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hạng Mí L và chị Vàng Thị S.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: anh Hạng Mí L và chị Vàng Thị S nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Hạng Tuấn A; Giới tính: Nam ; Sinh ngày 20/9/2011; Hạng Minh N; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 24/4/2018. Chị Vàng Thị S là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Anh Hạng Mí L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hạng Tuấn A mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 5/2020. Phương thức cấp dưỡng theo hằng tháng, đến ngày 30 hằng tháng anh L sẽ thanh toán cho chị S số tiền trên. Nếu đến thời hạn thanh toán, anh L không thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con thì chị S có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hằng tháng anh L còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Hạng Mí L và chị Vàng Thị S tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hạng Mí L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu 150.000,đ (một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền áp phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai số: BB/2013/05156 ngày 28 tháng 4 năm 2020. Xác nhận anh L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân